| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN NĂM CĂN**<br>**TỈNH CÀ MAU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 37/2024/DS-ST
Ngày 14-6-2024
V/v tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NĂM CĂN, TỈNH CÀ MAU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Trần Quốc Kiên.

*Các Hội thẩm nhân dân*:

Ông Nguyễn Quốc Thống.

Ông Lê Quang Đầy.

***- Thư ký phiên tòa***: Ông Phạm Thành Công – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Năm Căn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Năm Căn tham gia phiên tòa:*** Bà Trương Ngọc Trủi - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Năm Căn xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 25/2024/TLST–DS ngày 22 tháng 01 năm 2024 về "Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2024/QĐXXST – DS ngày 21 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Bùi Minh B, sinh năm 1975 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp TLA, xã ĐM, huyện NC, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*:

+ Ông Huỳnh Văn G, sinh năm 1980 (có mặt).

+ Bà Lê Thị Q, sinh năm 1980 (có mặt).

Cùng địa chỉ cư trú: ấp TLA, xã ĐM, huyện NC, tỉnh Cà Mau.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Bà Lê Mỹ X (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp BM, xã ĐM, huyện NC, tỉnh Cà Mau.

+ Ông Lê Văn L (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp BM, xã ĐM, huyện NC, tỉnh Cà Mau.

+ Ông Trần Văn T, sinh năm 1972 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp BM, xã ĐM, huyện NC, tỉnh Cà Mau.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Nguyên đơn ông Bùi Minh B trình bày:* Ông có phần đất giáp ranh với đất bà Lê Mỹ X và ông Lê Văn L, phần đất bà X và ông L giáp ranh với đất của vợ chồng ông Huỳnh Văn G và bà Lê Thị Q. Từ năm 2013 ông làm tôm công nghiệp tại phần đất này. Hiện ông có hùn vốn nuôi tôm công nghiệp với ông Trần Văn T, ông T đầu tư toàn bộ tiền thức ăn, thuốc; con giống chia đôi; ông đầu tư đất và công lao động.

Do vợ chồng ông G không quản lý bờ bao nên khi triều cường dâng cao vào lúc 01 giờ đêm ngày 26/12/2023 gây bể bờ vách, nước tràn vào vuông và tràn qua vuông các hộ liền kề là ông L và bà X, từ vuông ông L và bà X nước tràn qua bờ ao nuôi tôm công nghiệp của ông gây thiệt hại sạt lỡ mé ao, tiền tôm giống mới thả được 28 ngày số tiền 94.800.000 đồng; tiền thức ăn, thuốc 79.510.000 đồng; tiền xử lý môi trường nước 20.000.000 đồng; tiền công nhật 10.000.000 đồng; tiền điện 8.000.000 đồng. Tổng số tiền là 212.310.000 đồng.

Sau khi bị nước tràn vào ao tôm công nghiệp thì vợ chồng ông G có bỏ ra 04 ngày công lao động để tiếp gia đình ông khắc phục hậu quả và có chi thêm 3.000.000 đồng tiền thuê xáng cuốc sửa bờ cho ông.

Nguyên nhân nước tràn vào ao tôm là do: bờ vách đất của ông G dài khoảng 10 công đất và tiếp giáp trực tiếp với sông Kênh Cóc, bờ vách ngang tầm 03 mét nhưng nước ngoài sông dâng quá cao gây bể bờ vách của ông G. Bờ bên ông L và bà X cũng không gia cố bờ ranh nhưng họ không liên quan, không gây thiệt hại cho ông.

Nay ông kiện yêu cầu ông G và bà Q có trách nhiệm bồi thường cho ông số tiền 212.310.000 đồng.

- *Bị đơn ông Huỳnh Văn G và bà Lê Thị Q trình bày:* Nguyên đơn ông Bùi Minh B trình bày là đúng về vị trí đất, các hộ tiếp giáp, sự việc bể bờ vách là đúng. Đất của ông bà có bờ vách giáp sông Kênh Cóc khoảng 10 công tương đương 360m, bờ vách chiều ngang lớn, gia đình mới thuê xáng gia cố cách đó khoảng 02 tháng, nhưng do đất xốp và do triều cường dâng cao đột ngột gây bể bờ vách vào lúc 01 giờ đêm ngày 26/12/2023dl, đoạn bể chiều ngang khoảng 10m, nước ra vào tự nhiên, tràn vào vuông của ông bà, tràn qua các hộ vuông giáp ranh, trong đó có tràn nước qua vuông ông L, vuông ông L tràn qua ao tôm công nghiệp của ông B. Sau đó chính quyền xã có xuống lập biên bản.

Sự việc này là do thiên tay, do ông B nuôi tôm công nghiệp nhưng không gia cố bờ bao, bờ bao ao thấp, chủ yếu dựa vào bờ vuông đất của ông L và bên ông L, chị X cũng không gia cố bờ ranh. Ông bà cũng bị thiệt hại và tự khắc phục hậu quả. Sau khi bể bờ thì ông bà có bỏ ra 04 ngày công lao động và chi 3.000.000 đồng tiền thuê xáng cuốc sửa bờ ao tôm công nghiệp cho ông B khắc

phục hậu quả. Nay ông bà không đồng ý bồi thường.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn T trình bày:* Ông có hùm nuôi tôm công nghiệp với ông Bùi Minh B thời gian đã lâu. Đất là của ông B, ông đầu tư vốn. Vào lúc 01 giờ đêm ngày 26/12/2023dl nước lớn ngoài sông dâng cao làm bể bờ vách đất của ông G giáp Vàm Kênh Cốc, nước tràn tự do vào vuông của ông G, sau đó nước tràn qua các hộ vuông giáp ranh, trong đó có tràn nước qua vuông ông L, vuông ông L tràn nước qua ao tôm công nghiệp của ông B gây thiệt hại, nước ngập toàn bộ ao tôm. Thời điểm này ở xóm chỉ có một phần vuông ông G bị bể bờ, nên nước ngoài sông cũng bình thường, không cao lắm. Khi bể làm tràn ao tôm ông không vào xem vì đã giao hết cho ông B quản lý và ông B quay video cho ông xem.

Thời điểm này ông đầu tư vào ao tôm của ông B khoảng hơn 20 ngày, cụ thể: Tiền tôm giống 94.800.000 đồng có hoá đơn và đã chia ½ xong; tiền thức ăn, thuốc 79.012.000 đồng không có hóa đơn vì ông tự đi mua về đầu tư vào nhiều ao tôm khác, mỗi lần ông B qua lấy một ít, ông chỉ ghi sổ theo dõi và lập bản kê đưa cho ông B.

Nay trong vụ án này ông thống nhất theo nội dung ông B khởi kiện và giao toàn bộ cho ông B quyết định và ông xin vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

- Tại phiên tòa Đại diện viện kiểm sát phát biểu ý kiến về thủ tục tố tụng dân sự trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa là đúng quy định pháp luật về thủ tục tố tụng giải quyết vụ án dân sự. Qua xem xét lời trình bày của các đương sự và các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, Đại diện viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Không chấp nhận yêu cầu của ông Bùi Minh B yêu cầu ông G, bà Q bồi thường thiệt hại số tiền 212.310.000 đồng. Án phí dân sự sơ thẩm ông B phải chịu theo quy định pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn L, bà Lê Mỹ X đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia hòa giải và tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không rõ lý do; ông Trần Văn T vắng mặt có văn bản xin vắng mặt. Căn cứ khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là đúng quy định.

[2] Về nội dung: Căn cứ các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ và lời trình bày của các bên đương sự tại Toà án thể hiện vào lúc 01 giờ 30 phút ngày 26/12/2023 thủy triều dâng cao làm bể bờ vách đất của ông G giáp sông Kênh Cóc, đoạn bể ngang khoảng 10m, nước tràn tự do vào vuông của ông G, sau đó nước tràn qua vuông ông L, vuông ông L tràn nước qua ao tôm công nghiệp của ông B. Tại

biên bản của UBND xã Đất Mới về việc làm việc với các hộ bị ảnh hưởng do triều cường dâng cao gây bể bờ, tràn bờ vào ngày 26/12/2023 cũng thể hiện triều cường dâng cao làm bể bờ, tràn bờ đất ông G tại tuyến sông Kênh Cóc một đoạn dài 10m, rộng 5m, sâu 4m… Ngoài ra, các đương sự cũng thừa nhận thuỷ triều hàng năm đều tăng cao từ tháng 10, 11 và đỉnh điểm là tháng 12 và mỗi năm lại tăng cao thêm một ít và nguyên nhân gây bể bờ đất của ông G là do nước ngoài sông dâng cao. Điều này cho thấy lượng nước ngoài sông dâng rất cao vào đêm ngày 25, rạng sáng ngày 26/12/2023 và chảy mạnh làm bể bờ vách đất ông G tiếp giáp trực tiếp với sông Kênh Cóc, nước tràn tự do vào vuông ông G, sau đó tràn nước qua khu vực các hộ giáp ranh trong đó có hộ ông L, bà X, nước từ vuông ông L và bà X tràn qua ao tôm công nghiệp của ông B. Nếu bờ đất vuông ông L và bà X cao, bờ vuông ao công nghiệp ông B cao thì nước không thể tràn qua được. Do đó, có căn cứ cho rằng do thuỷ triều đột ngột dâng quá cao làm bể bờ đất của ông G là sự kiện bất khả kháng, sự việc này là ngoài mong muốn của bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 584 Bộ luật dân sự.

[2.1] Mặt khác, việc thiệt hại của ông B một phần cũng do bờ đất của bà X, ông L và ông B còn thấp, không chắc chắn làm nước tràn qua vuông ông L, bà X và tràn qua ao tôm công nghiệp của ông B, không phải lỗi hoàn toàn của ông G.

[2.2] Ngoài ra, ông B không chứng minh được thiệt hại là sau khi bị nước tràn thì số lượng tôm trong ao còn lại là bao nhiêu, nguyên nhân tôm bị chết và nguyên nhân các ao tôm bị sạt lỡ cũng chưa được cơ quan chuyên môn giám định làm rõ. Các thiệt hại khác như chi phí thức ăn, thuốc, xử lý môi trường nước, tiền công nhật và tiền điện đều ghi giấy theo dõi, không có hoá đơn chứng từ hợp lệ là chưa có căn cứ chứng minh thiệt hại.

[3] Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà ông B xác định chính quyền có nhắc nhỡ bà con trong ấp hàng năm gia cố bờ bao khi mùa nước lên nên ông G, bà Q có đất giáp sông phải có trách nhiệm gia cố, ông B không có đất giáp sông nên không có trách nhiệm gia cố bờ bao; việc ông bị thiệt hại là lỗi hoàn toàn của ông G và bà Q là không có căn cứ chấp nhận. Bởi lẽ, cách ngày bể bờ hai tháng thì ông G và bà Q có gia cố bờ bao nhưng lần bể bờ này là lần đầu tiên, ông G và bà Q không thể lường trước được và cũng không thể biết trước. Việc chính quyền ấp nhắc nhỡ là nhắc nhỡ chung người dân trong ấp, nên tất cả mọi người có đất đều phải có trách nhiệm gia cố bờ bao đất của mình.

[4] Từ những phân tích trên, xét thấy yêu cầu khởi kiện của ông B yêu cầu ông G và bà Q bồi thường số tiền 212.310.000 đồng là không có căn cứ để chấp nhận.

[5] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Tòa án.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm ông B phải chịu toàn bộ theo quy định pháp luật

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 584, Điều 589 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Không chấp nhận yêu cầu của ông Bùi Minh B yêu cầu ông Huỳnh Văn G và bà Lê Thị Q bồi thường số tiền 212.310.000 đồng.

2. Án phí dân sự sơ thẩm buộc ông Bùi Minh B phải chịu 10.615.500 đồng, ông B dự nộp 5.308.000 đồng tại biên lai số 0013865 ngày 22/01/2024 được chuyển thu đối trừ, ông B còn phải nộp thêm 5.307.500 đồng.

3. Đương sự có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ./.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Năm Căn;
- CCTHADS huyện Năm Căn;
- Đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
*(Đã ký)*

**Trần Quốc Kiên**